

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG TẠP CHÍ NĂM 2019

Ban Biên tập

Trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng

Năm 2019, Tạp chí Nhà trường đã được Hội đồng Giáo sư Nhà nước công nhận tính điểm (phê duyệt tại Quyết định 29/QĐ-HĐGSNN ngày 10/7/2019). Đây là sự kiện đáng khích lệ cho sự nỗ lực của cả Hội đồng biên tập, sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường, tạo điều kiện cho việc phát triển của Tạp chí.

Tạp chí Nhà trường đã đạt được thỏa thuận tham gia trang thông tin điện tử tại Tạp chí Khoa học Việt Nam trực tuyến vào ngày 10/10/2019 (trang web do Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia quản lý - VJOL).

* Kết quả đạt được:

- Tạp chí đã xuất bản đều đặn các số theo định kỳ.
- Từ đầu năm 2019, qua 3 số đã xuất bản có 56/82 bài báo được đăng trên tạp chí, bình quân có 14 bài/quý.
- Có 11 bài báo không được chấp nhận đăng sau phản biện, chiếm tỷ lệ 13,25%.
- Số lượng các bài báo về lĩnh vực Giáo dục thể chất và Huấn luyện thể thao chiếm đại đa số với 76,8%, còn lại là các lĩnh vực về Y sinh học, Quản lý và TTGT.

Bảng 1. Thống kê số lượng bài báo

Lĩnh vực	7	8	9	10	Tổng cộng
GDTC	13	15	9	8	45
HLTT	6	4	4	4	18
Y Sinh - Tâm lý	0	1	2	3	6
Quản lý - TTGT	3	2	2	1	8
LL&TT	0	0	0	0	0
Thông tin	0	2	1	2	5
Tổng cộng	22	24	18	18	82

Mặc dù còn nhiều khó khăn, hạn chế nhưng Hội đồng biên tập và Ban thư ký tòa soạn đã rất tích cực, cố gắng để hoàn thành việc biên tập 04 số của tạp chí trong năm 2019, đảm bảo đúng tiến độ, số lượng và chất lượng của Tạp chí. Công tác điều hành, quản lý hoạt động của tạp chí dần đi vào ổn định và các thành viên tòa soạn đã có những trải nghiệm cần thiết trong

thời gian qua. Tạp chí được sự ủng hộ của đông đảo các tác giả trong và ngoài trường, được các nhà khoa học trong lĩnh vực Thể dục thể thao quan tâm, giúp đỡ, phản biện. Tạp chí Khoa học và Đào tạo Thể thao trường Đại học TDTT Đà Nẵng sẽ có được sự ổn định và phát triển hơn nữa trong năm tới năm 2020.

DANH MỤC CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC ĐÃ ĐĂNG NĂM 2019

TT	Họ và tên tác giả	Tên bài báo	Phân loại
SỐ 7			
1	Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Đăng Hào	Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên ngành Bóng chuyền Khoa GDTC - Đại học Huế.	GDTC
2	Trần Ngọc Hùng	Bước đầu xây dựng tiêu chuẩn tuyển sinh năng khiếu hệ Cao đẳng chuyên ngành Giáo dục thể chất, trường Đại học An Giang.	GDTC
3	Lê Huy Hà, Lang Văn Tú, Nguyễn Song Tuấn Hải	Nghiên cứu hiệu quả bài tập di chuyển bước chân cho nam sinh viên chuyên ngành Bóng chuyền khóa Đại học 8, Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
4	Nguyễn Thế Tình, Phạm Văn Hiếu	Động cơ tham gia tập luyện và nguyên nhân ảnh hưởng đến việc tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của nam học sinh THCS ở miền Trung Việt Nam (11 - 14 tuổi).	GDTC
5	Trịnh An Toàn	Thực trạng công tác phát triển thể lực cho sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên.	GDTC
6	Nguyễn Tuấn Huy, Lê Mậu Quốc	Lựa chọn các bài tập thang dây nhằm nâng cao khả năng di chuyển linh hoạt cho sinh viên chuyên ngành Quần vợt năm thứ 3, trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
7	Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Thị Hùng, Nguyễn Thái Bền	Thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển Thể dục Thể thao quần chúng giai đoạn 2011 đến 2018.	QL TDTT
8	Nguyễn Thái Bền, Nguyễn Viết Hùng	Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 8-9 Thành phố Đà Nẵng.	HLTT
9	Trần Mạnh Hưng, Đồng Thị Hương	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn trong tuyển chọn VĐV Cờ vua nữ trẻ lứa tuổi 13-14 Thành phố Huế.	HLTT
10	Nguyễn Quang Sơn, Dương Huỳnh Hiếu Chân	Xây dựng chỉ tiêu đánh giá thể lực của nam VĐV 14-15 tuổi đội tuyển Kéo co quận Ninh Kiều - Thành phố Cần Thơ.	HLTT
11	Võ Văn Quyết	Đánh giá thực trạng trình độ thể lực của lực lượng trọng tài cấp quốc gia trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng.	HLTT
12	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nghiên cứu hệ thống bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên Taekwondo trẻ tỉnh Quảng Nam.	HLTT
SỐ 8			
1	Nguyễn Toàn Năng, Trần Trí Hải	Thực trạng các yếu tố quyết định hiệu quả hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Trà Vinh.	GDTC
2	Lê Tiến Hùng	Lựa chọn các bài tập nhằm phát triển tố chất sức bền tốc độ cho nam sinh viên chuyên ngành Cầu lông Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
3	Phạm Tiến Dũng, Phạm Tuấn Anh	Nghiên cứu ứng dụng bài tập nâng cao thể lực chung cho sinh viên Trường Đại học Kỹ Thuật Y- Dược Đà Nẵng.	GDTC
4	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nghiên cứu hệ thống bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên Taekwondo trẻ tỉnh Quảng Nam.	HLTT

5	Nguyễn Thị Vân Linh, Lê Văn Thảo	Hiệu quả ứng dụng giải pháp nâng cao công tác giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên.	GDTC
6	Lê Huy Hà, Nguyễn Song Tuần Hải	Lựa chọn bài tập nhằm nâng cao hiệu quả phát bóng cao tay môn bóng chuyền cho nam sinh viên năm thứ nhất Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam.	GDTC
7	Nguyễn Trọng Tài	Thực trạng công tác huấn luyện sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên đội tuyển bóng đá trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.	GDTC
8	Đỗ Trung Thắng	Lựa chọn bài tập phát triển tố chất thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên ngành Thể dục trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
9	Nguyễn Mỹ Việt, Nguyễn Đình Chung	Thực trạng công tác đào tạo của trường Đại học Tân Trào giai đoạn 2006 – 2015.	QL TDTT
10	Trần Thị Kim Thoa	Đánh giá thực trạng trình độ tập luyện của nam VĐV Cầu lông lứa tuổi 13-14 TP Đà Nẵng.	HLTT
11	Trần Đăng Chiến, Nguyễn Công Hải	Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển thể chất cho nữ sinh viên trường Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng.	GDTC
SỐ 9			
1	Nguyễn Nho Dũng, Lê Hoàng Dũng, Lê Chí Hùng	Nghiên cứu phân tích một số hợp chất doping (Anabolic (an), Furosemide (fu) và Methandienone (me)) trong thể thao bằng phương pháp điện hóa.	Y SINH
2	Bùi Nhật Thành, Nguyễn Văn Duyệt, Trần Đình Phòng	Thực trạng kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay của sinh viên chuyên sâu Quần vợt năm thứ nhất trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.	GDTC
3	Nguyễn Hoàng Tấn, Nguyễn Thị Thu Sương, Nguyễn Xuân Hải Âu	Lựa chọn các test đánh giá thể lực và kỹ thuật cho nam vận động viên Vovinam lứa tuổi 16-17 tỉnh Bến Tre.	HLTT
4	Bùi Đăng Toàn	Đánh giá thực trạng tình hình học tập nhóm cho sinh viên ngành GDTC tại trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
5	Nguyễn Ngọc Long, Lê Trần Quang	Lựa chọn, ứng dụng xác định hiệu quả bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên ngành Bóng chuyền Khoa GDTC - Đại học Huế.	GDTC
6	Phan Bửu Tú	Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thể chất cho sinh viên trường Đại học Đà Lạt.	GDTC
7	Phạm Ngọc Tú, Nguyễn Văn Duyệt, Trần Thị Thu Hằng	Thực trạng hoạt động của câu lạc bộ Bóng chuyền sinh viên trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.	GDTC
8	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thực trạng vấn đề tự học của sinh viên chuyên ngành võ Taekwondo Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
9	Cai Văn Hòa	Đánh giá thực trạng sức bền cho sinh viên đội tuyển Futsal nam Trường Đại học Đà Lạt.	GDTC
10	Võ Văn Quyết	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh bền cho vận động viên nữ Bắn súng trường lứa tuổi 17-18 Trung tâm huấn luyện Thể thao Quốc gia Đà Nẵng.	HLTT
11	Nguyễn Sấm, Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Quang Sơn	Thực trạng phong trào Bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.	QL TDTT

12	Lê Tiến Hùng, Nguyễn Hữu Đạt	Xác định các test đánh giá thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên ngành Quần vợt Trường Đại học TDTT Đà Nẵng	GDTC
13	Trần Thị Kim Hương, Nguyễn Ngọc Linh, Phan Thùy Phương Khánh	Lựa chọn các test đánh giá thể lực chuyên môn cho nam vận động viên Pencak Silat lứa tuổi 15-16 tỉnh Đồng Nai	HLTT
SỐ 10			
1	Chu Vương Thìn, Phạm Thế Hùng, Y Rôbi Bkrông	Diễn biến tốc độ chạy 100m nam VĐV lứa tuổi 16-18 đội Điền kinh Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao tỉnh Đắk Lắk trong chu kỳ huấn luyện năm.	HLTT
2	Nguyễn Văn Long	Xây dựng tiêu chuẩn và thang điểm đánh giá trình độ thể lực chung cho sinh viên năm thứ nhất ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
3	Phan Nhân, Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Quang Sơn	Nghiên cứu các test đánh giá thể lực chuyên môn của nam VĐV Quần vợt 15-17 tuổi thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.	HLTT
4	Trần Mạnh Hưng, Phan Văn Trường	Lựa chọn test đánh giá trình độ thể lực cho nam VĐV Pencak Silat lứa tuổi 15-16 Hà Tĩnh	HLTT
5	Văng Công Danh	Nghiên cứu lựa chọn tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam VĐV Bóng đá trẻ lứa tuổi 15-16, CLB Bóng đá An Giang.	HLTT
6	Lê Huy Hà, Nguyễn Xuân Hùng	Lựa chọn một số bài tập nhằm nâng cao thể lực chung cho nam học sinh khối 11 trường THPT Nguyễn Hiền, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.	GDTC
7	Tăng Phú Đức	Nghiên cứu xây dựng hệ thống bài tập huấn luyện sức nhanh cho đội tuyển Bóng đá Futsal nam sinh viên trường đại học Tiền Giang.	GDTC
8	Đường Thị Hương, Nguyễn Thị Thảo	Giải pháp nâng cao chất lượng triển khai chương trình môn học chuyên ngành thể dục trường Đại học TDTT Đà Nẵng theo hệ thống tín chỉ.	GDTC
9	Phạm Thị Kim Liên, Nguyễn Hoàng Tấn, Bùi Văn Mười	Lựa chọn các test đánh giá thể lực và kỹ thuật cho nữ vận động viên Cầu lông lứa tuổi 14-15 tỉnh Đồng Nai.	HLTT
10	Phùng Thị Cúc, Mai Thị Thúy	Vận dụng trò chơi trong giảng dạy tâm lý học đại cương cho sinh viên trường Đại học TDTT Đà Nẵng.	GDTC
11	Trần Kỳ Quốc Tuấn	Một số nhân tố ảnh hưởng đến thành tích nhảy cao úp bụng của nam sinh viên ngành giáo dục thể chất trường Đại học An Giang.	GDTC
12	Nguyễn Thanh Tuấn, Nguyễn Tiến Dũng	Đề xuất một số biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất trường Cao đẳng Thương mại.	GDTC